

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định về giảm phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính  
bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN  
KHOÁ XI KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật”;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;*

*Xét Tờ trình số 167/TTr-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định về giảm phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về giảm phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tham gia vào hoạt động cung cấp dịch vụ thu phí, lệ phí có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ (trương đương với dịch vụ công trực tuyến mức độ 4).

### **Điều 2. Mức thu giảm phí, lệ phí**

<b>STT</b>	<b>Tên Phí, Lệ phí</b>	<b>Mức thu</b>
<b>1</b>	Phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống	Bằng 50% mức thu phí quy định tại khoản 4 Điều 2 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh

STT	Tên Phí, Lệ phí	Mức thu
2	Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Bằng 70% mức thu phí quy định tại khoản 3 Điều 9 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh
3	Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	Bằng 90% mức thu phí quy định tại khoản 3 Điều 11 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh
4	Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường	Bằng 90% mức thu phí quy định tại khoản 3 Điều 12 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh
5	Phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò, đánh giá trữ lượng khai thác, sử dụng nước dưới đất	Bằng 90% mức thu phí quy định tại khoản 3 Điều 13 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh
6	Phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển	Bằng 90% mức thu phí quy định tại khoản 3 Điều 14 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh
7	Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất	Bằng 90% mức thu phí quy định tại khoản 3 Điều 16 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị

STT	Tên Phí, Lệ phí	Mức thu
		quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh
<b>8</b>	Phí cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	Bằng 90% mức thu phí quy định tại khoản 4 Điều 17 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh
<b>9</b>	Phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường	Bằng 90% mức thu phí quy định tại khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh
<b>10</b>	Lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	Bằng thu 50% mức thu phí quy định tại khoản 4 Điều 20 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh
<b>11</b>	Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại tỉnh Ninh Thuận	Bằng 50% mức thu phí quy định tại Điều 21 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 và khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày

STT	Tên Phí, Lệ phí	Mức thu
		10/12/2020 của HĐND tỉnh
12	Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất	Bằng 90% mức thu phí quy định tại khoản 4 Điều 22 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh
13	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	Bằng 50% mức thu phí quy định tại khoản 3 Điều 23 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh
14	Lệ phí đăng ký kinh doanh	Bằng 50% mức thu phí quy định tại Điều 2 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa XI Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 12 năm 2023.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu ưu đãi phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng: Quốc hội; Chính Phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh; Công báo tỉnh;
- Trang tin thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, phòng Công tác HĐND.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Hậu**